

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ NGÀNH KINH TẾ NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN

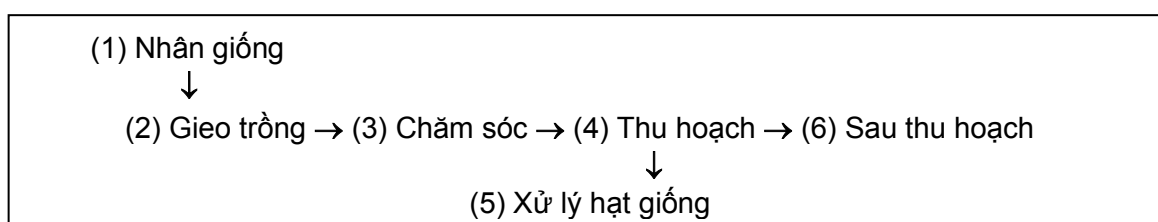
Hà Quang Tuyền*

Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 10/2007/QĐ – TTg ngày 23/01/2007 ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam 2007 (VSIC 2007) thay thế Hệ thống ngành kinh tế quốc dân (VSIC 1993) ban hành theo Nghị định số 75/CP ngày 27/10/1993 của Chính phủ và Quyết định số 143 TCTK/PPCĐ ngày 22/12/1993 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê. Khi sử dụng

Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam 2007, phần nông, lâm nghiệp và thủy sản cần lưu ý.

1. Một số lưu ý chung về ngành kinh tế nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Quá trình sản xuất trồng trọt bao gồm những hoạt động chủ yếu như sơ đồ sau đây:



Trên thực tế, quá trình sản xuất trồng trọt không phải bao giờ cũng gồm cả 6 hoạt động chủ yếu như trên. Hoạt động nhân giống chỉ có đối với việc tạo ra cây con giống cho hoạt động gieo trồng bằng việc gieo hạt hoặc ghép cành, giâm cành. Hoạt động xử lý hạt giống chỉ có ở các cơ sở sản xuất hạt giống nông nghiệp. Hoạt động sau thu hoạch chỉ có khi chuẩn bị đưa nông sản đi tiêu thụ. Vì vậy, trong ngành kinh tế nông, lâm nghiệp và thủy sản 2007 phân các hoạt động trên vào các ngành khác nhau:

- Hoạt động (1) phân vào ngành 01300 – Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp;

- Các hoạt động (2), (3), (4) được phân vào 011 (Trồng cây hàng năm) và nhóm 012 (Trồng cây lâu năm);

- Hoạt động (5) phân vào ngành 01640 - Xử lý hạt giống để nhân giống;

- Hoạt động (6) phân vào ngành 01630 - Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch.

1.2. Hình thái sản phẩm nông nghiệp:

Hình thái sản phẩm nông nghiệp là cơ sở phân định sản phẩm nông nghiệp với sản phẩm của các ngành kinh tế khác, đặc biệt là ngành công nghiệp chế biến để tránh nhầm lẫn khi phân ngành kinh tế. Chẳng hạn: hình thái sản phẩm thuốc lá là lá khô, hoạt động thái thành sợi thuốc thuộc công nghiệp chế biến; thịt gia súc, gia cầm là thịt hơi, nếu là thịt mớc hàm tại các lò mổ thuộc công nghiệp chế biến;...

Hình thái sản phẩm nông nghiệp qui định như sau:

* Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản

- Sản phẩm trồng trọt: Lúa, ngô, mì, mạch, kê, cao lương là hạt khô; cây lấy củ có chất bột là củ tươi; thuốc lá lá khô, nhưng thuốc Lào là sợi khô; lạc vỏ khô, mía cây tươi, bông cả hạt, đay bẹ khô, cói chẻ khô, chẻ búp tươi, cà phê hạt nhân, cao su mũ khô, hồ tiêu hạt khô,...

- Sản phẩm chăn nuôi: thịt gia súc, gia cầm là thịt hơi; sữa tươi;...

1.3. VSIC 2007, ngoài những thay đổi về kỹ thuật phân ngành so Hệ thống ngành kinh tế quốc dân 1993, còn có thay đổi do phân tổ lại một số cây trồng, vật nuôi cho phù hợp với chế độ thống kê hiện hành và thực tiễn phát triển của ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản.

2. Một số phân ngành kinh tế nông, lâm nghiệp và thủy sản:

2.1. Trồng cây ăn quả (mã 0121)

Về phạm vi các loại cây ăn quả trong nhóm này không thay đổi so với phân ngành trước đây. Tuy nhiên, trên thực tế áp dụng thường phân nhóm các hoạt động trồng dưa hấu và một số loại rau quả vào hoạt động trồng cây ăn quả.

2.2. Trồng cây gia vị (mã 01281)

Nhóm này gồm trồng các loại cây chủ yếu làm gia vị như cây gừng, cây đinh hương, cây vani,... Nhưng trên thực tế áp dụng thường xếp nhóm các hoạt động trồng các loại rau thơm (hành ta, hành tây, rau mùi, rau thì là, cần tây, tỏi,...) vào hoạt động trồng cây gia vị.

2.3. Nhân và chăm sóc giống cây nông nghiệp (01300)

“Nhân và chăm sóc giống cây nông nghiệp” là một ngành mới của VSIC 2007, và rất dễ nhầm lẫn với hoạt động sản xuất hạt giống nông nghiệp (giống lúa, giống ngô,

lạc, hạt giống rau,...). Chúng ta cần phân biệt sự khác nhau của hai hoạt động này khi phân ngành kinh tế:

- Hoạt động nhân giống cây nông nghiệp là quá trình tạo ra các loại cây con giống cho việc gieo trồng bao gồm: gieo hạt để được cây giống (cây su hào, cây cà chua, cây bắp cải,...); tạo cây con từ các gốc ghép cành, giâm cành thành các chồi non để cho ra sản phẩm cuối cùng là cây giống.

- Hoạt động sản xuất hạt giống nông nghiệp được coi như là hoạt động gieo trồng cây trồng tương ứng, và phân vào nhóm 011 (Trồng cây hàng năm) hoặc nhóm 012 (Trồng cây lâu năm); - có nghĩa là sản xuất hạt giống thuộc loại cây nào thì phân vào hoạt động trồng cây đó. Ví dụ: sản xuất lúa giống phân vào nhóm “Trồng lúa – 01110”, sản xuất hạt rau giống phân vào nhóm “Trồng rau các loại – 01181”,...

2.4. Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch (01630)

Người sản xuất trước khi bán sản phẩm ra thị trường, cần phải có các hoạt động như làm sạch, phân loại, sơ chế, phơi sấy, cân đong, đóng kiện. Đây là những hoạt động hỗ trợ cho việc tiêu thụ sản phẩm trồng trọt. Ngoài ra, phân vào “Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch” còn bao gồm: Tỉa hạt bông; phơi, sấy lá thuốc lá; phơi, sấy hạt cô ca.

Trong VSIC 1993, hoạt động dịch vụ sau thu hoạch được xếp chung vào nhóm “Hoạt động dịch vụ phục vụ trồng trọt và chăn nuôi”.

2.5. Xử lý hạt giống để nhân giống (01640)

Các cơ sở sản xuất hạt giống nông nghiệp, sau khi thu hoạch sản phẩm phải tiến hành lựa chọn những hạt đủ chất lượng để làm giống, số còn lại làm sản phẩm thương phẩm, hoạt động này gọi là “Xử lý hạt giống để nhân giống”. Nhóm này gồm: sàng lọc,

lựa chọn để loại bỏ những hạt không đủ chất lượng, những hạt bị sâu, những hạt giống còn non, chưa khô,... và bảo quản cho đến khi hạt giống được bán ra thị trường.

2.6. Khai thác, nuôi trồng thủy sản (03)

Trong VSIC 2007, hoạt động khai thác, nuôi trồng thủy sản được phân chi tiết theo loại mặt nước đáp ứng với thực tế phát triển của ngành này trong những năm qua. Tuy nhiên, có 2 vấn đề cần lưu ý sau đây:

2.6.1. Nuôi trồng thủy sản nước ngọt (03222):

Nhóm này bao gồm cả hoạt động nuôi ếch, ba ba, cá sấu trước đây phân vào ngành “Chăn nuôi khác chưa được phân vào đâu” (VSIC 1993), nay phân vào ngành “Nuôi trồng thủy sản nước ngọt - 03222” (VSIC 2007), vì những vật nuôi này có môi trường sinh sống chủ yếu là dưới nước, mặt khác trong phiên bản mới ngành kinh tế của Liên hợp quốc (ISIC 4) cũng xếp vào nuôi trồng thủy sản.

2.6.2. VSIC 2007 không có ngành “Hoạt động dịch vụ thủy sản”:

Vấn đề đặt ra ở đây là những hoạt động trước đây đã được phân vào hoạt động dịch vụ thủy sản, thì VSIC 2007 phân vào đâu?. Qua thực tế bản chất của các hoạt động dịch vụ thủy sản và tham khảo phiên bản phân ngành mới của Liên hợp quốc, VSIC 2007 qui định phân một số hoạt động như sau:

- Hoạt động sơ chế cá và thủy sản khác ngay trên tàu, thuyền đánh cá thực chất là để giữ các loại thủy sản khai thác được không bị ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, nên hoạt động này được xếp vào cùng hoạt động khai thác thủy sản.

- Tàu, thuyền khai thác thủy sản xa bờ thường phải đi dài ngày cho một chuyến khai thác. Nên trong quãng thời gian tàu, thuyền hoạt động ở ngoài biển xa có một loại tàu chuyên chở lương thực, thực phẩm, nước ngọt ra tiếp tế và đưa sản phẩm thủy sản khai thác được vào bờ để tiêu thụ, loại tàu này quen gọi là tàu “hậu cần” cho khai thác thủy sản. Hoạt động của tàu “hậu cần” thực chất là hoạt động vận tải hàng hóa trên biển, nên được xếp vào nhóm “Vận tải hàng hóa ven biển - 50121”.

- Hoạt động đánh giá ước lượng trữ lượng thủy sản, xếp vào nhóm “Hoạt động quản lý nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế chuyên ngành - 84130”.

3. Một số vấn đề tiếp tục trao đổi:

Hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản trên thực tế rất đa dạng, phong phú và luôn biến đổi qua thời gian. Vì vậy, để ngành kinh tế nông, lâm nghiệp và thủy sản phù hợp với thực tế ở các địa phương, cần thường xuyên có những trao đổi thông tin để bổ sung, hoàn thiện kịp thời. Theo chúng tôi, trước hết cần trao đổi những vấn đề sau:

- Thứ nhất, phân ngành kinh tế nông, lâm nghiệp và thủy sản đã bao quát được toàn bộ những hoạt động trong lĩnh vực này hay chưa? Nói cách khác là trên thực tế có còn hoạt động nông, lâm nghiệp và thủy sản nào không thể phân được vào một ngành cụ thể;

- Thứ hai, những hoạt động hay bị tranh chấp khi phân ngành, nên cùng một hoạt động nhưng có thể được phân vào các ngành khác nhau. Vấn đề này cần được trao đổi để có sự thống nhất chung trên phạm vi toàn quốc■